

Số 46 -CTrHD/TU

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

DANG BỘ TRƯỞNG CBKT LÝ TỰ TRỌNG

CV
ĐẾN

Số: 06

Ngày: 16/7/2015

Chuyển

Lưu hồ sơ

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII, các chủ trương của Đảng và Nhà nước về định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giáo dục - đào tạo thành phố đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần to lớn vào quá trình xây dựng, bảo vệ, phát triển thành phố và đất nước. Hoàn thành quy hoạch chi tiết và đầu tư phát triển mạnh trường, lớp với quy mô ngày càng tăng; từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất cho cả hệ thống giáo dục (chiếm 28% ngân sách chi thường xuyên, 20% ngân sách đầu tư xây dựng cơ bản của thành phố), đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện nhà trường theo hướng tiên tiến, hội nhập; hoàn thành sớm phổ cập bậc trung học theo chuẩn thành phố và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; việc chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ở các ngành học, bậc học vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Chất lượng giáo dục được nâng cao, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy đạt kết quả thiết thực, coi trọng giáo dục nhân cách, lối sống, đạo đức, lý tưởng cho học sinh. Các trường đại học, cao đẳng được đầu tư, phát triển, góp phần đào tạo nguồn nhân lực và nhân tài trên địa bàn thành phố và các tỉnh phía Nam. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở tất cả các lĩnh vực, gắn với nhu cầu của xã hội; tỉ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 70,94%. Xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh; hệ thống giáo dục - đào tạo ngoài công lập góp phần đáng kể vào việc đào tạo nhân lực, nhân tài cho thành phố; công tác quản lý giáo dục - đào tạo đổi mới tích cực, đạt hiệu quả.

Tuy nhiên, chất lượng giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực chưa tương xứng với yêu cầu phát triển và hội nhập; xây dựng và phát triển hệ thống trường lớp theo quy hoạch còn chậm, nhất là các địa bàn đang đô thị hóa, địa bàn có đông công nhân, người lao động. Chất lượng, cơ cấu đào tạo nghề chưa theo kịp nhu cầu thị trường lao động; chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao còn hạn chế, việc đào tạo đội ngũ chuyên gia, lao động kỹ thuật còn ít, chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng làm việc, định hướng nghề nghiệp cho học sinh chưa được chú trọng đúng mức. Công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở đào tạo có yếu tố nước ngoài chưa chặt chẽ; vẫn còn tình trạng thiếu giáo viên, nhất là bậc tiểu học và mầm non; công tác quản lý các trường đại học, cao đẳng ngoài công lập còn nhiều bất cập; thiếu dự báo nhu cầu nhân lực phục vụ cho các ngành kinh tế trọng điểm của thành phố.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do nhận thức về yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục - đào tạo của một số cấp ủy, chính quyền chưa đầy đủ, đúng mức; việc cụ thể hóa quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục - đào tạo còn chậm, có mặt còn lúng túng; công tác quản lý Nhà nước về giáo dục - đào tạo còn nhiều yếu kém, bất cập; trình độ, năng lực của một bộ phận giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội; chế độ, chính sách chưa tạo động lực để phát huy tiềm năng của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên.

Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, yếu kém; quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 29 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố xây dựng Chương trình hành động như sau :

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố; xác định giáo dục - đào tạo là động lực quan trọng để thành phố phát triển bền vững; phấn đấu đến năm 2020, hệ thống giáo dục - đào tạo thành phố được chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa, hội nhập với các nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng hiện đại, đáp ứng chuẩn giáo dục quốc tế; phát huy tốt nhất năng lực sáng tạo của người học; chú trọng giáo dục lối sống, nhân cách, đạo đức, lý tưởng và truyền thống cách mạng, ý chí kiên cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng thành phố thành trung tâm giáo dục - đào tạo chất lượng cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Bảo đảm sự hài hòa giữa phát triển giáo dục và chất lượng giáo dục. Xây dựng xã hội học tập, khuyến khích, tạo điều kiện công bằng và thuận lợi để mọi người dân thành phố được học tập suốt đời. Xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và hội nhập quốc tế của thành phố.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Đến cuối năm 2020, có 100% các trường học trên địa bàn thành phố đạt chuẩn Quốc gia về tiêu chí cơ sở vật chất; có 100% phường - xã, thị trấn có Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả; có 90% người trong độ tuổi được học hết lớp 12 và các bằng cấp tương đương; tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi 15 đến 60 là 98%, có 100% người trong độ tuổi 15 đến 35 biết chữ; từ năm 2020, thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm đối với người dân thành phố trong độ tuổi đi học.

Bảo đảm đầy đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn quy định ở các cấp học, ngành học. Đến cuối năm 2020, có 50% giáo viên các cấp đạt trình độ trên chuẩn.

- *Đối với giáo dục mầm non*, đến năm 2020, có 100% trẻ từ 3 tuổi học mẫu giáo; có 100% trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non không bị suy dinh dưỡng; có 100% cơ sở giáo dục mầm non được công nhận mức chất lượng giáo dục.

- *Đối với giáo dục phổ thông*, đến năm 2020, có 50% học sinh thành phố sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông đạt trình độ ngoại ngữ để tiếp tục theo học các chương trình đại học, cao đẳng quốc tế; có 70% học sinh các cấp đạt trình độ ngoại ngữ theo chuẩn quốc tế; có 30% học sinh thành phố đạt trình độ tin học theo chuẩn quốc tế; có 100% cơ sở giáo dục phổ thông được công nhận mức chất lượng giáo dục. Từ năm 2020, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục bậc trung học ở 100% các quận, huyện.

- *Đối với giáo dục thường xuyên*, đến cuối năm 2020, có 100% trung tâm giáo dục phổ thông được công nhận mức chất lượng giáo dục.

- *Đối với giáo dục nghề nghiệp*, đến cuối năm 2020, tỉ lệ phân luồng sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp là 30%; có 85% người lao động đã qua đào tạo (trong đó trình độ trung cấp trở lên đạt 40%).

- *Đối với giáo dục đại học*, đến năm 2020, có 100% các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố đạt chuẩn cơ bản theo quy định (có 15 trường và các khoa chuyên ngành đạt kiểm định trong khu vực ASEAN).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đối với quá trình đổi mới giáo dục - đào tạo

Quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo trong ngành giáo dục - đào tạo, trong hệ thống chính trị và toàn xã hội, tạo sự đồng thuận cao, coi giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục phải được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội.

Nâng cao nhận thức, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo; coi trọng công tác phát triển đảng, công tác chính trị, tư tưởng trong các trường học, trước hết là đội ngũ giáo viên; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của các cấp ủy trong các cơ sở giáo dục - đào tạo trong đổi mới và thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục - đào tạo; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và nhân dân để xây dựng nhà trường.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng; tạo điều kiện và cơ chế hoạt động cho chi bộ sinh viên, tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, hội sinh viên làm nòng cốt trong tập hợp, giáo dục sinh viên, học sinh và tổ chức phong trào hành động cách mạng trong giảng viên, sinh viên, học sinh, tạo nguồn đoàn viên thanh niên ưu tú, nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng trong sinh viên.

Đổi mới mạnh mẽ công tác thông tin và truyền thông để thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia của toàn xã hội vào công cuộc đổi mới và phát triển giáo dục; nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục - đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; người học là chủ thể trung tâm của quá trình giáo dục; gia đình có trách nhiệm phối hợp với nhà trường và xã hội trong việc giáo dục nhân cách và lối sống cho con em mình. Tăng cường đầu tư, phối hợp phát triển kênh truyền hình giáo dục nhằm tuyên truyền về các hoạt động đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục - đào tạo và dạy nghề.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với Cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", góp phần chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; thực hiện việc tích hợp giảng dạy nội dung đạo đức Hồ Chí Minh vào các môn học chính khóa và các hoạt động ngoại khoá trong nhà trường đạt hiệu quả thiết thực. Đẩy mạnh các hoạt động tôn vinh, biểu dương những gương thầy cô giáo tiêu biểu, điển hình trọng công tác giáo dục và gương học sinh tiêu biểu thành phố.

2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp giáo dục - đào tạo theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng; tổ chức thông tin thời sự và tăng cường đối thoại trong học sinh, sinh viên, giáo dục truyền thống dân tộc, truyền thống cách mạng, bồi dưỡng và phát huy tinh thần yêu nước và nâng cao vai trò, trách nhiệm của học sinh, sinh viên đối với bản thân, gia đình và cộng đồng.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội; hướng dẫn, bồi dưỡng năng lực tư duy độc lập, khả năng chủ động, sáng tạo và năng lực tự đào tạo; khuyến khích, tạo điều kiện cho người học nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

Góp phần đổi mới nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, ngành nghề, tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; chú trọng công tác giáo dục thể chất, kiến thức quốc phòng, an ninh và hướng nghiệp. Triển khai có hiệu quả đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp. Thực hiện thí điểm các chương trình, giáo trình tiên tiến giảng dạy bằng tiếng Anh ở các bộ môn tiếng Anh, toán, khoa học, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận chương trình và môi trường học tập tiên tiến, hiện đại. Thực hiện đề án phân luồng học sinh sau trung học; nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, đảm bảo kiến thức, kỹ năng, tác phong làm việc chuyên nghiệp để hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học; tuyên truyền thay đổi nhận thức về nghề nghiệp cho phụ huynh.

Góp phần đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục - đào tạo đại học, cao đẳng phù hợp nhu cầu phát triển; xây dựng chuẩn đào tạo, đánh giá sinh viên; tăng cường hợp tác, liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học, sử dụng chung

phòng thí nghiệm giữa các trường đại học, cao đẳng cùng khối, ngành đào tạo với các tổ chức, doanh nghiệp, nhất là Khu công nghệ cao, công viên phần mềm tập trung, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao,...

Khảo sát nhu cầu học tập, xây dựng kế hoạch tổ chức các loại hình học tập để đáp ứng thiết thực nhu cầu học tập đa dạng của cán bộ, công chức, công nhân và người lao động; có chính sách hỗ trợ học bổng cho công nhân học tập nâng cao trình độ, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia xây dựng trường lớp hoặc hỗ trợ chi phí đào tạo; tạo điều kiện phát triển các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng với nhiều chương trình, nội dung học tập đa dạng, thích hợp với từng độ tuổi, đối tượng. Quan tâm đáp ứng tốt hơn điều kiện học tập của người khuyết tật và những người từ 36 tuổi trở lên. Mở rộng dạy nghề tại các doanh nghiệp, rà soát, bổ sung chính sách, chế độ để thu hút các cơ sở dạy nghề tham gia xây dựng xã hội học tập.

3. Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp kiểm tra, thi và đánh giá chất lượng giáo dục, bảo đảm thực chất

Đổi mới phương thức, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo hướng kiểm tra năng lực thực tế của học sinh. Đánh giá kết quả học tập của học sinh dựa trên khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng vào việc giải quyết các vấn đề thực tiễn. Nghiên cứu có cơ chế để tổ chức, cá nhân sử dụng lao động tham gia vào việc đánh giá chất lượng của cơ sở đào tạo và năng lực người học.

Định kỳ kiểm định và công khai kết quả kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục - đào tạo và các chương trình đào tạo; tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý Nhà nước, kiểm soát chất lượng giáo dục - đào tạo đối với các cơ sở ngoài công lập, các cơ sở có yếu tố nước ngoài.

Đổi mới cách tuyển dụng, sử dụng lao động qua đào tạo theo hướng chú trọng năng lực, chất lượng, hiệu quả công việc thực tế, trước hết là trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị. Coi sự chấp nhận của thị trường lao động đối với người học là tiêu chí quan trọng để đánh giá uy tín, chất lượng của cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp và là căn cứ để định hướng phát triển các cơ sở giáo dục - đào tạo và ngành nghề đào tạo.

4. Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đảm bảo dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục; coi trọng quản lý chất lượng

Đổi mới cơ chế quản lý giáo dục theo hướng phân cấp mạnh cho nhà trường, tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm. Bổ sung cơ chế để các phòng giáo dục và đào tạo quận, huyện tham gia quyết định trong quản lý nhân sự và các nguồn tài chính dành cho giáo dục.

Đổi mới quản trị cơ sở giáo dục - đào tạo theo hướng phát huy dân chủ, tính sáng tạo; tăng cường vai trò của Hội đồng trường; thực hiện cơ chế tự chủ và chịu trách nhiệm xã hội, công khai, chịu sự giám sát của các chủ thể trong nhà trường, của Nhà nước và của xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý các cấp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học - công

nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục - đào tạo; thực hiện đồng bộ phần mềm quản lý nhà trường (SMAS), đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục có đường truyền internet tốc độ cao; thực hiện Đề án thành lập Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng khoa học - kỹ thuật của học sinh thành phố.

Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực của từng lĩnh vực, địa phương, đơn vị để đặt hàng, phối hợp với các cơ sở giáo dục - đào tạo tổ chức thực hiện.

Tăng cường quản lý chất lượng đầu ra của các cơ sở giáo dục; quản lý quá trình đào tạo và chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng; xây dựng hệ thống kiểm định chất lượng độc lập về chất lượng giáo dục - đào tạo; nghiên cứu, xây dựng chuẩn đầu ra các trình độ dạy nghề làm căn cứ quản lý chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu đào tạo cho doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả quy hoạch sử dụng đất, tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề trên địa bàn thành phố mở rộng quy mô, mạng lưới trường lớp, phòng thí nghiệm đạt chuẩn để nâng cao chất lượng đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ giáo dục - đào tạo bằng nguồn vốn kích cầu, cho vay tín dụng dành cho sinh viên.

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề theo hướng bố trí trường nghề theo khu vực phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của các quận, huyện; khắc phục tình trạng chông chéo trong công tác quản lý trường nghề; dần trải, hiệu quả thấp trong lĩnh vực đào tạo nghề. Xây dựng chương trình đào tạo nghề, đầu tư các trường dạy nghề trọng điểm theo chuẩn các nước tiên tiến khu vực Asean để đào tạo các ngành nghề phục vụ lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố; đẩy mạnh dạy nghề cho lao động trẻ ở nông thôn gắn với tạo việc làm; có cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo và phát triển nhân lực tại các địa phương, đơn vị. Thực hiện sắp xếp, thống nhất quản lý các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp và Trung tâm Dạy nghề quận, huyện.

Tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên.

5. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục - đào tạo

Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng; xây dựng đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên thành phố, đáp ứng nhu cầu giảng dạy ở các cấp học, đặc biệt giáo dục mầm non và tiểu học; xây dựng, ban hành chế độ tu nghiệp, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao trình độ chính trị, năng lực chuyên môn; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng quản lý Nhà nước đối với cán bộ quản lý ở các trường dân lập, các trường có yếu tố nước ngoài.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên gắn liền với triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành; chú trọng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho nhà giáo, tăng cường các biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo.

Đổi mới, hoàn thiện các quy định về bổ nhiệm, tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo lại đối với cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Tạo điều kiện cho các nhà giáo, chuyên gia nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố. Cổ chính sách hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về chỗ ở, nghiên cứu khoa học, học tập nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ.

6. Đổi mới chính sách, cơ chế tài chính, công tác kế hoạch, tài chính, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội, nâng cao hiệu quả đầu tư phát triển giáo dục

Hoàn thiện và triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch hệ thống trường lớp trên địa bàn theo hướng đa dạng hóa các loại hình giáo dục, bảo đảm nhu cầu học tập ở tất cả các cấp học, bậc học, ngành học. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, nhất là hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất rèn luyện thể lực ở các cơ sở giáo dục. Tạo điều kiện cho các trường đầu tư, nâng cấp trang thiết bị đạt chuẩn, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới hoạt động giảng dạy và học tập; thực hiện mô hình trường học thông minh; nâng cao chất lượng công tác y tế học đường, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt ngoài giờ lên lớp, công tác hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học.

Tăng cường các giải pháp thực hiện chính sách xã hội trong giáo dục - đào tạo, đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình nghèo, cận nghèo có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên ngành giáo dục - đào tạo. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường lớp bậc phổ thông ở những vùng khó khăn, ngoại thành, các địa bàn có dân số tăng nhanh và các trường trung cấp chuyên nghiệp ở các khu vực còn thiếu. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy và học tập các trường giáo dục đặc biệt, tạo điều kiện cho trẻ khuyết tật thụ hưởng thành quả giáo dục tốt nhất; tăng cường giáo dục kỹ năng hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

Tạo điều kiện thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển giáo dục - đào tạo. Chỉ đạo sơ kết các mô hình xã hội hóa giáo dục; qua đó, xây dựng hệ thống tiêu chí quản lý phù hợp để phát huy hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư phát triển lĩnh vực giáo dục, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; khuyến khích và bảo hộ các quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho giáo dục; xác định các tiêu chí cụ thể về thành lập cơ sở giáo dục bảo đảm chất lượng, kiểm định, kiểm tra, giám sát nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và các tổ chức kinh tế - văn hóa - xã hội tham gia đầu tư theo quy hoạch phát triển ngành giáo dục - đào tạo trên địa bàn. Sửa đổi, bổ sung cơ chế đầu tư, ưu đãi về đất đai, vốn hỗ trợ các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề ngoài công lập; cơ chế cho thuê cơ sở vật chất để phát triển giáo dục mầm non, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học ngoài công lập.

Ưu tiên đầu tư cho các cơ sở đào tạo ngành nghề kỹ thuật cao, nâng cao chất lượng đào tạo theo chuẩn kiểm định trong khu vực ASEAN đối với các ngành nghề có nhu cầu nhân lực trình độ cao, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực nội sinh để tiếp thu và làm chủ công nghệ tiên tiến; bổ sung cơ chế, chính sách để các trường đại học, cao đẳng huy động nguồn vốn đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy và học theo hướng hiện đại, đón đầu sự phát triển của xã hội, xu hướng hội nhập thế giới.

7. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục - đào tạo

Chủ động hội nhập quốc tế về giáo dục - đào tạo trên cơ sở giữ vững độc lập, tự chủ, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa và thành tựu khoa học - công nghệ của nhân loại.

Tăng cường mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về giáo dục, đặc biệt với các quốc gia phát triển trong khu vực. Chủ động liên kết đào tạo, trao đổi giáo trình, phương pháp, nội dung giảng dạy với các cơ sở giáo dục nước ngoài có chất lượng nhằm giảm dần khoảng cách giữa giáo dục - đào tạo thành phố và các nước phát triển.

Khuyến khích, tạo điều kiện thực hiện các chương trình trao đổi chuyên gia giáo dục; chương trình tham quan, học tập cho cán bộ quản lý, giáo viên thuộc ngành giáo dục thành phố với các nước có nền giáo dục tiên tiến.

Triển khai thực hiện tốt chủ trương thí điểm một số chính sách thu hút chuyên gia khoa học - công nghệ trong nước và chuyên gia khoa học - công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài vào làm việc, tham gia hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ tại Khu Công nghệ cao, Khu Nông nghiệp công nghệ cao, Viện Khoa học - Công nghệ tính toán thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Công nghệ sinh học thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động của Thành ủy đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động; chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với thực tiễn của địa phương, đơn vị; tổ chức thực hiện, tự kiểm tra và kiểm tra việc thực hiện; định kỳ hàng năm sơ kết rút kinh nghiệm, đề ra kế hoạch thực hiện trong thời gian tới.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện, kịp thời điều chỉnh kế hoạch, giải pháp cụ thể, bảo đảm thực hiện hiệu quả; chủ trì, phối hợp với các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

3. Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố có kế hoạch tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia và giám sát thực hiện Chương trình hành động này.

4. Ban Tuyên giáo Thành ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí thành phố quán triệt; tổ chức tuyên truyền quan điểm, chủ trương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; chú trọng xây dựng chuyên mục thông tin, tuyên truyền về những thành tựu trên lĩnh vực giáo dục - đào tạo của thành phố; kịp thời nhân rộng, biểu dương các điển hình cách làm có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở,
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố,
- VPTU (Lãnh đạo, Phòng NCTH-4b),
- Lưu VPTU.

(để
báo
cáo)

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Lê Thanh Hải

